

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2023/HS-ST
Ngày 13 - 3 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU-TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Trung Chiến.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Bình

Bà Nguyễn Ngọc Cúc

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quyết Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa:
ông Nguyễn Tất Bắc – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2023/TLST- HS ngày 13 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXXST-HS ngày 08/02/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số: 115/2023/HSST-QĐ ngày 28/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn C**, sinh ngày 08/10/1986; tại tỉnh Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: ấp 6, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: tổ 7, ấp 1, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: Lớp 6/12; Họ tên cha: Nguyễn Văn T, sinh năm 1960; Họ tên mẹ: Đào Thị L, sinh năm 1963; Gia đình bị cáo có 06 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; có vợ tên Huỳnh Thị M3, sinh năm 1986 và có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2011; Tiền án; tiền sự: Không; Bị bắt quả tang ngày 12/6/2022 và bị tạm giữ ngày 13/6/2022. Thay đổi biện pháp ngăn chặn ngày 18/6/2022 theo Quyết định hủy bỏ biện pháp tạm giữ số 71/QĐ của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, sinh ngày 01/7/1982; tại tỉnh Hải Dương; Nơi đăng ký thường trú: ấp 1, xã S, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: tổ 1, ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Họ tên cha: Nguyễn Văn T4, sinh năm 1956; Họ tên mẹ: Đỗ Thị N4, sinh năm 1963; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; có vợ tên Hoàng Thanh T5, sinh năm 1982 và có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án; tiền sự: Không; Đầu thú và bị tạm giữ ngày 13/6/2022. Thay đổi biện

pháp ngăn chặn ngày 18/6/2022 theo Quyết định hủy bỏ biện pháp tạm giữ số 72/QĐ của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Họ và tên: **Nguyễn Thanh H1**, sinh ngày 14/5/1981; tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: tổ 9, K5, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Họ tên cha: Nguyễn Văn T6, sinh năm 1952; Họ tên mẹ: Lê Thị K, sinh năm 1955; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; có vợ tên Vũ Thanh T7, sinh năm 1983 và có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2011; Tiền án; tiền sự: Không; Bị bắt quả tang ngày 12/6/2022 và bị tạm giữ ngày 13/6/2022. Thay đổi biện pháp ngăn chặn ngày 18/6/2022 theo Quyết định hủy bỏ biện pháp tạm giữ số 80/QĐ của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Họ và tên: **Hoàng Văn B**, sinh ngày 16/8/1974; tại tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: tổ 1, K 6, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: Lớp 8/12; Họ tên cha: Hoàng Sơn L4 (đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị C1, sinh năm 1938; Gia đình bị cáo có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình; có vợ tên Nguyễn Thị Diệp T8, sinh năm 1977 và có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án; tiền sự: Không; Bị bắt quả tang ngày 12/6/2022 và bị tạm giữ ngày 13/6/2022. Thay đổi biện pháp ngăn chặn ngày 18/6/2022 theo Quyết định hủy bỏ biện pháp tạm giữ số 77/QĐ của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

5. Họ và tên: **Phạm Ngọc P**, sinh ngày 04/5/1978; tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Ấp 1, xã M, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: Lớp 5/12; Họ tên cha: Phạm Ngọc C2, sinh năm 1954; Họ tên mẹ: Chu Thị H2, sinh năm 1953; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; có vợ tên Nguyễn Thị N5, sinh năm 1981 và có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2010; Tiền án; tiền sự: Không; Bị bắt quả tang ngày 12/6/2022 và bị tạm giữ ngày 13/6/2022. Thay đổi biện pháp ngăn chặn ngày 18/6/2022 theo Quyết định hủy bỏ biện pháp tạm giữ số 83/QĐ của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

6. Họ và tên: **Huỳnh Văn C3**, sinh ngày 01/01/1969; tại tỉnh An Giang; Nơi đăng ký thường trú: ấp T, xã L, huyện T, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Cao Đài; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: Không đi học; Họ tên cha: Huỳnh Văn C4 (đã chết); Họ tên mẹ: Ngô Thị H3, sinh năm 1940; Gia đình bị cáo có 08 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình và chưa có vợ

con; Tiền án; tiền sự: Không; Bị bắt quả tang ngày 12/6/2022 và bị tạm giữ ngày 13/6/2022. Thay đổi biện pháp ngăn chặn ngày 18/6/2022 theo Quyết định hủy bỏ biện pháp tạm giữ số 78/QĐ của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

7. Họ và tên: **Thân Cẩm Đ**, sinh năm 1980; tại tỉnh Tiền Giang; Nơi đăng ký thường trú: ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: ấp S, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: Không đi học; Họ tên cha: Thân Cẩm A, sinh năm 1957; Họ tên mẹ: Đào Thị Kim E, sinh năm 1957; Gia đình bị cáo có 9 người con bị cáo là con thứ ba trong gia đình, có vợ tên Phạm Thị M2, sinh năm 1980 và có 04 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án; tiền sự: Không; Bị bắt quả tang ngày 12/6/2022 và bị tạm giữ ngày 13/6/2022. Thay đổi biện pháp ngăn chặn ngày 18/6/2022 theo Quyết định hủy bỏ biện pháp tạm giữ số 75/QĐ của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

8. Họ và tên: **Nguyễn Văn C4**, sinh ngày 11/7/1984, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi đăng ký thường trú: khóm A, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: ấp S, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: Không đi học; Họ tên cha: Nguyễn Văn B1 (đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị B2, sinh năm 1950; Gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; có vợ tên là Hoàng Thị Lệ H4, sinh năm 1979 và chưa có con; Tiền án; tiền sự: Không; Bị bắt quả tang ngày 12/6/2022 và bị tạm giữ ngày 13/6/2022. Thay đổi biện pháp ngăn chặn ngày 18/6/2022 theo Quyết định hủy bỏ biện pháp tạm giữ số 76/QĐ của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

9. Họ và tên: **Thân Văn Q**, sinh ngày 10/4/1983; tại: tỉnh Bắc Giang; Nơi cư trú: tổ 3, K5, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Họ tên cha: Thân Văn T9, sinh năm 1930; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị N3, sinh năm 1946; Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con út trong gia đình; có vợ tên Nguyễn Thị A1, sinh năm 1980 và có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án; tiền sự: Không; Bị bắt quả tang ngày 12/6/2022 và bị tạm giữ ngày 13/6/2022. Thay đổi biện pháp ngăn chặn ngày 18/6/2022 theo Quyết định hủy bỏ biện pháp tạm giữ số 82/QĐ của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

10. Họ và tên: **Đoàn Văn L5**, sinh ngày 01/01/1978; tại: tỉnh Cà Mau; Nơi đăng ký thường trú: ấp K, xã T, huyện V, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp S, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Họ tên

cha: Đoàn Văn H5, sinh năm 1946; Họ tên mẹ: Trương Thị H6, sinh năm 1948; Gia đình bị cáo có 06 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; có vợ tên Mai Thị T10, sinh năm 1977 và có 02 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2002; Tiền án; tiền sự: Không; Bị bắt quả tang ngày 12/6/2022 và bị tạm giữ ngày 13/6/2022. Thay đổi biện pháp ngăn chặn ngày 18/6/2022 theo Quyết định hủy bỏ biện pháp tạm giữ số 74/QĐ của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

11. Họ và tên: **Lê Văn S**, sinh ngày 28/7/1990; tại: tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: ấp S, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: Lớp 4/12; Họ tên cha: Lê Văn H7, sinh năm 1963; Họ tên mẹ: Lương Thị L6, sinh năm 1964; Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; có vợ tên Nguyễn Thị Thu H8, sinh năm 1986 và có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án; tiền sự: Không; Bị bắt quả tang ngày 12/6/2022 và bị tạm giữ ngày 13/6/2022. Thay đổi biện pháp ngăn chặn ngày 18/6/2022 theo Quyết định hủy bỏ biện pháp tạm giữ số 81/QĐ của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

12. Họ và tên: **Cao Hoàng Thanh**, sinh ngày 29/01/1969; tại: tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: tổ 4, ấp 6, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: Lớp 3/12; Họ tên cha: Dương Văn N6 (đã chết); Họ tên mẹ: Cao Thị S1 (đã chết); Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con út trong gia đình; có vợ tên Ngô Thị B3, sinh năm 1971 và có 02 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1997; Tiền án; tiền sự: Không; Bị bắt quả tang ngày 12/6/2022 và bị tạm giữ ngày 13/6/2022. Thay đổi biện pháp ngăn chặn ngày 18/6/2022 theo Quyết định hủy bỏ biện pháp tạm giữ số 79/QĐ của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

13. Họ và tên: **Vũ Văn M**, sinh ngày 10/11/1976; tại: tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: tổ 1, ấp 4, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Họ tên cha: Vũ Văn C5 (đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị M1, sinh năm 1950; Gia đình bị cáo có 07 chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; có vợ tên Vũ Thị H9, sinh năm 1979 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2005; Tiền án; tiền sự: Không; Bị bắt quả tang ngày 12/6/2022 và bị tạm giữ ngày 13/6/2022. Thay đổi biện pháp ngăn chặn ngày 18/6/2022 theo Quyết định hủy bỏ biện pháp tạm giữ số 84/QĐ của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

14. Họ và tên: **Trần Bá L7**, sinh ngày 12/12/1972; tại: tỉnh Bắc Ninh; Nơi cư trú: tổ 7, K4, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học

vấn: Lớp 7/12; Họ tên cha: Trần Đăng T12 (đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị K1 (đã chết); Gia đình bị cáo có 06 chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; có vợ tên Lê Thị H10, sinh năm 1978 và có 02 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2002; Tiền án; tiền sự: Không; Bị bắt quả tang ngày 12/6/2022 và bị tạm giữ ngày 13/6/2022. Thay đổi biện pháp ngăn chặn ngày 18/6/2022 theo Quyết định hủy bỏ biện pháp tạm giữ số 73/QĐ của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Các bị cáo có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 12/6/2022, Nguyễn Văn C tổ chức tiệc tân gia tại nhà thuộc ấp 1, xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Tham dự tiệc gồm có Nguyễn Văn H, Thân Cẩm Đ, Đoàn Văn L5, Trần Bá L7, Cao Hoàng T11, Huỳnh Văn C3, Nguyễn Văn C4, Vũ Văn M, Phạm Ngọc P, Hoàng Văn B, Nguyễn Thanh H1, Thân Văn Q, Lê Văn S và nhiều người khác. Quá trình ăn uống, Nguyễn Văn H hỏi xin C cho mọi người đánh bài ăn tiền hình thức Liêng tại nhà, C đồng ý. Sau đó có người (chưa rõ họ tên, địa chỉ) cung cấp bài tây cho nhóm Nguyễn Văn H đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức bài Liêng và mức độ ăn thua như sau: Người chơi sử dụng bộ bài tây 52 lá chia đều cho người chơi gọi là tụ, mỗi tụ 03 lá (không giới hạn tụ bài). Trước khi chia bài mỗi người đặt 10.000 đồng tiền sòn. Sau khi xem bài thì các tụ giữ kín số điểm của mình và cá cược bạc bằng số tiền cụ thể với nhau gọi là tố. Theo thứ tự từ phải qua trái, tụ chia bài đầu tiên hoặc tụ thắng bạc ván trước được tố trước rồi đến tụ liền sau tham gia tố, tiền tố mỗi lần từ 20.000 đồng đến 300.000 đồng, số tiền này để chung với tiền sòn ở chiếu bạc. Nếu tụ nào không tố thì gọi là “úp bài” không đặt thêm tiền cược, chấp nhận mất tiền sòn đã đặt và không được so bài tính thắng thua. Tố thêm là đặt thêm tiền cao hơn số tiền đã tố trước đó. Khi có tụ tố thêm thì các tụ còn lại phải tiếp tục lựa chọn đặt cược “theo” hoặc “úp bài”. Kết thúc việc tố các tụ còn lại so bài tính thắng thua. Cao nhất gọi là “sám cô còn gọi là sấp” có 03 lá bài giống nhau (333, 555, JJJ...); “liêng” là 03 lá bài có số thứ tự liên tiếp nhau (234, 567, JQK...); “ba tây” là 03 lá bài hình nhưng không tạo thành “liêng”; tụ nào không có “sám cô”, “liêng”, “ba tây” gọi là bài thường. Các tụ bài phân định thắng thua thông qua tính điểm “10, J, Q, K” = 0 điểm; A=1 điểm. Điểm được tính 03 lá bài cộng lại với nhau lấy điểm hàng đơn vị (0 điểm đến 9 điểm) ai cao điểm hơn thì thắng bạc và được lấy toàn bộ số tiền sòn và tiền tố ở chiếu bạc. Sòng bạc không có người làm cái, người thắng bạc ván trước thì chia bài, mỗi ván mỗi người đặt cược từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng và không có ai thu tiền xâu.

Nhóm Nguyễn Văn H tổ chức thành 02 chiếu bạc:

+ Chiều thứ nhất gồm có: Thân Cẩm Đ, Đoàn Văn L5, Trần Bá L7, Cao Hoàng T11, Huỳnh Văn C3, Nguyễn Văn C4 tham gia đánh bạc. Trong đó: Đ mang theo 3.010.000 đồng, sử dụng 500.000 đồng đánh bạc, đặt cược mỗi ván thấp nhất 10.000 đồng và số tiền đặt nhiều nhất không xác định được, kết quả thua bạc 170.000 đồng; L5 mang theo 460.000 đồng sử dụng đánh bạc, đặt cược mỗi ván thấp nhất 10.000 đồng và số tiền đặt nhiều nhất không xác định được, thua bạc 70.000 đồng; L7 mang theo 4.001.000 đồng, sử dụng 400.000 đồng đánh bạc, đặt cược mỗi ván thấp nhất 20.000 đồng, không thắng không thua; T11 mang theo 1.000.000 đồng sử dụng đánh bạc, đặt cược mỗi ván từ 30.000 đồng đến 100.000 đồng, thắng bạc 80.000 đồng; C3 mang theo 8.720.000 đồng, sử dụng 1.770.000 đồng đánh bạc, đặt cược mỗi ván từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng, không thắng, không thua; C4 mang theo 3.000.000 đồng sử dụng đánh bạc, đặt cược mỗi ván từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng, thua bạc 140.000 đồng. Tổng số tiền Đ, L5, L7, T11, C3, C4 sử dụng vào việc đánh bạc là 6.970.000 đồng.

+ Chiều thứ hai gồm có: Vũ Văn M, Phạm Ngọc P, Hoàng Văn B, Nguyễn Thanh H1, Thân Văn Q, Lê Văn S tham gia đánh bạc. Trong đó: M mang theo 1.300.000 đồng và mượn của Cao Hoàng T11 2.000.000 đồng, M sử dụng 3.300.000 đồng đánh bạc, đặt cược mỗi ván thấp nhất 10.000 đồng và cao nhất 100.000 đồng, thua bạc 770.000 đồng; P mang theo 1.100.000 đồng đánh bạc, đặt cược mỗi ván từ 30.000 đồng đến 100.000 đồng, thua bạc 130.000 đồng; B mang theo 1.080.000 đồng đánh bạc, đặt cược mỗi ván thấp nhất 10.000 đồng, cao nhất 100.000 đồng, không thắng không thua; Nguyễn Thanh H1 mang theo 1.000.000 đồng và mượn Nguyễn Văn H 1.000.000 đồng, Nguyễn Thanh H1 sử dụng 2.000.000 đồng đánh bạc, đặt cược mỗi ván từ 10.000 đồng đến 100.000 đồng, thua bạc 1.110.000 đồng; S mang theo 550.000 đồng và mượn Thân Văn Q 1.000.000 đồng. S sử dụng 1.550.000 đồng đánh bạc, đặt cược mỗi ván thấp nhất 50.000 đồng và số tiền đặt nhiều nhất không xác định được, thắng bạc 950.000 đồng; Q mang theo 1.500.000 đồng, đặt cược mỗi ván 20.000 đồng, thua bạc 100.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Thanh H1, M, P, B, S, Q sử dụng vào việc đánh bạc là 9.670.000 đồng.

Những người tham gia 02 chiều bạc chơi đánh bạc hình thức bài liêng đến khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày thì bị Công an xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu phát hiện nên các đối tượng tham gia đánh bạc bỏ tiền xuống chiếu bạc cụ thể: Đ bỏ số tiền 330.000 đồng; L5 bỏ 370.000 đồng; L7 bỏ 400.000 đồng; T11 bỏ 570.000 đồng; C3 bỏ 1.770.000 đồng; C4 bỏ 2.860.000 đồng; M bỏ 1.230.000 đồng; P bỏ 970.000 đồng; B bỏ 1.080.000 đồng; H1 bỏ 890.000 đồng; S bỏ 2.500.000 đồng, Q bỏ 1.400.000 đồng. Công an xã Vĩnh Tân tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vũ Văn M, Nguyễn Thanh H1, Cao Hoàng T11, Lê Văn S, Đoàn Văn L5, Thân Văn Q, Nguyễn Văn C4, Thân Cẩm

Đ, Huỳnh Văn C3, Phạm Ngọc P, Trần Bá L7, Hoàng Văn B và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình đánh bạc, Nguyễn Văn H rời chiếu bạc trước khi bị Công an phát hiện. Ngày 13/6/2022, Nguyễn Văn H đến Công an thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

* Tang vật, tài sản, phương tiện tạm giữ:

+ Thu tại chiếu bạc (chiếu thứ nhất): 6.450.000 đồng và 01 bộ bài tây Double K loại 52 lá đã qua sử dụng.

+ Thu tại chiếu bạc (chiếu thứ hai): 8.370.000 đồng và 01 bộ bài tây Double K loại 52 lá đã qua sử dụng.

+ Thu của những người tham gia đánh bạc:

- Thân Cẩm Đ: 2.510.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen.

- Đoàn Văn L5: 10.000 đồng và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A20 màu đen.

- Trần Bá L7: 3.601.000 đồng và 01 điện thoại di động Oppo A1K màu đỏ.

- Cao Hoàng T11: 510.000 đồng và 01 điện thoại di động Realme 6 Pro màu tím.

- Vũ Văn M: 1.300.000 đồng và 01 điện thoại di động Oppo K3 màu trắng.

- Huỳnh Văn C3: 6.950.000 đồng.

- Nguyễn Văn C4: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy Pro màu đen.

- Hoàng Văn B: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A12 màu đen.

- Lê Văn S: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A12 màu đen.

- Thân Văn Q: 01 điện thoại di động Vivo I5S, màu trắng.

+ Thu giữ tại khu vực xung quanh chiếu bạc:

- Xe mô tô Honda Airblade màu đỏ, biển số 60B9-680.45 do Hoàng Văn B đứng tên chứng nhận đăng ký. Ngày 12/6/2022, B điều khiển xe mô tô đến nhà C dự tiệc (không sử dụng mục đích đánh bạc).

- Xe mô tô Honda Wave α màu xanh, biển số 60B9-761.29 do Trần Bá L7 đứng tên chứng nhận đăng ký. Ngày 12/6/2022, L điều khiển xe mô tô đến nhà C dự tiệc (không sử dụng mục đích đánh bạc).

- Xe mô tô Honda Future màu đỏ, biển số 60B9-722.08 do Phạm Ngọc P đứng tên chứng nhận đăng ký. Ngày 12/6/2022, P điều khiển xe mô tô đến nhà C dự tiệc (không sử dụng mục đích đánh bạc).

- Xe mô tô Honda Airblade màu đen, biển số 60H1-321.45 do Lê Văn S đứng tên chứng nhận đăng ký. Ngày 12/6/2022, S điều khiển xe mô tô đến nhà C dự tiệc (không sử dụng mục đích đánh bạc).

- Xe mô tô Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số 60B9-059.63 do Cao Hoàng T11 đứng tên chứng nhận đăng ký. Ngày 12/6/2022, T11 điều khiển xe mô tô đến nhà C dự tiệc (không sử dụng mục đích đánh bạc).

- Xe mô tô Honda Future màu đỏ đen, biển số 60B9-634.67 do Hoàng Thị Lệ H4, sinh năm 1979 ngụ khu phố 5, thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu đứng tên chứng nhận đăng ký. Ngày 12/6/2022, Nguyễn Văn C4 là chồng H4 điều khiển xe mô tô đến nhà C dự tiệc (không sử dụng mục đích đánh bạc).

- Xe mô tô Honda Wave RSX màu đỏ đen, biển số 60B9-364.27 do Trần Văn Q đứng tên chứng nhận đăng ký. Ngày 12/6/2022, Quí điều khiển xe mô tô đến nhà C dự tiệc (không sử dụng mục đích đánh bạc).

- Xe mô tô Honda SH màu đen, biển số 60B9-706.45 do anh Vũ Xuân T13, sinh năm 2000 ngụ ấp 4, xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu đứng tên chứng nhận đăng ký. Ngày 12/6/2022, bố của Tiến là Vũ Văn M điều khiển xe mô tô đến nhà C dự tiệc (không sử dụng mục đích đánh bạc).

- Xe mô tô SYM màu đen, biển số 60B8-076.40 do Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại Lê Sơn, địa chỉ số 193 Sông Mây, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đứng tên chứng nhận đăng ký. Kết quả xác minh xác định trên địa bàn xã Bắc Sơn không có Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại Lê Sơn nên chưa làm việc được với chủ sở hữu. Đoàn Văn L5 khai nhận mua xe mô tô biển số 60B8-07640 của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại Lê Sơn đầu năm 2012 với giá 17.500.000 đồng nhưng không làm thủ tục sang tên. Ngày 12/6/2022, Lập điều khiển xe mô tô đến nhà Cương dự tiệc (không sử dụng mục đích đánh bạc).

* Xử lý tang vật, tài sản tạm giữ:

+ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã giao trả:

- Hoàng Văn B: xe mô tô biển số 60B9-68045; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12 màu đen.

- Trần Bá L7: xe mô tô biển số 60B9-76129; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A1K màu đỏ.

- Cao Hoàng T11: xe mô tô biển số 60B9-05963; 01 điện thoại di động hiệu Realme 6 Pro màu tím.

- Lê Văn S: xe mô tô biển số 60H1-32145; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12 màu đen.

- Thân Văn Q: xe mô tô biển số 60B9-36427; 01 điện thoại di động hiệu Vivo I5S.

- Phạm Ngọc P: xe mô tô biển số 60B9-72208.

- Hoàng Thị Lệ H4: xe mô tô biển số 60B9-63467.

- Vũ Xuân T13: xe mô tô biển số 60B9-70645.

- Vũ Văn M: 01 điện thoại di động Oppo K3 màu trắng.

- Nguyễn Văn C4: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy Pro màu đen.

- Đoàn Văn L5: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A20 màu đen.

- Thân Cẩm Đ: 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã ban hành Cáo trạng số: 20/CT-VKSVC chuyển Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu để xét xử đối với Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn H về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo điểm a, khoản 1, Điều 322 Bộ luật hình sự. Nguyễn Thanh H1, Hoàng Văn B, Phạm Ngọc P, Huỳnh Văn C3, Thân Cẩm Đ, Nguyễn Văn C4, Thân Văn Q, Đoàn Văn L5, Lê Văn S, Cao Hoàng T11, Vũ Văn M, Trần Bá L7 về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 12 đến 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định và phạt bổ sung số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 12 đến 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định và phạt bổ sung số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H1 từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn B từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc P từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn C3 từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Thân Cẩm Đ từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C4 từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn S từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Thân Văn Q từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Đoàn Văn L5 từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Cao Hoàng T11 từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Vũ Văn M từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Trần Bá L7 từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- + Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Hình sự tuyên:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 16.640.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài tây đã qua sử dụng.

- Giao trả cho Thân Cẩm Đ 2.510.000 đồng; Trần Bá L7 3.601.000 đồng; Huỳnh Văn C3 6.950.000 đồng.

- + Đối với xe mô tô xe SYM màu đen, biển số 60B8-07640 hiện chưa làm việc được với chủ sở hữu, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu xử lý theo luật định.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, các bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi của mình, hiện tại các bị cáo là lao động chính trong gia đình, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2]. Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai ban đầu, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra, thể hiện:

Tối ngày 12/6/2022, tại nhà Nguyễn Văn C thuộc tổ 7, ấp 1, xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn H tổ chức 02 chiều bạc tại nhà C để các đối tượng Trần Bá L7, Đoàn Văn L5, Thân Cẩm Đ, Nguyễn Văn C4, Nguyễn Thanh H1, Hoàng Văn B, Huỳnh Văn C3, Lê Văn S, Cao Hoàng T11, Thân Văn Q, Phạm Ngọc P, Vũ Văn M đánh bạc trái phép hình thức bài Liêng ăn thua bằng tiền. Tổng số tiền tham gia đánh bạc là 16.640.000 đồng, trong đó:

Chiều bạc thứ nhất gồm có: Thân Cẩm Đ, Đoàn Văn L5, Trần Bá L7, Cao Hoàng T11, Huỳnh Văn C3, Nguyễn Văn C4 tham gia đánh bạc. Tổng số tiền đánh bạc là 6.970.000 đồng;

Chiều bạc thứ hai gồm có: Vũ Văn M, Phạm Ngọc P, Hoàng Văn B, Nguyễn Thanh H1, Thân Văn Q, Lê Văn S tham gia đánh bạc. Tổng số tiền đánh bạc là 9.670.000 đồng.

Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn H cùng thực hiện hành vi tổ chức 02 chiều bạc cho nhiều người tham gia đánh bạc, nên phạm vào tội tổ chức đánh bạc.

Trần Bá L7, Đoàn Văn L5, Thân Cẩm Đ, Nguyễn Văn C4, Nguyễn Thanh H1, Hoàng Văn B, Huỳnh Văn C3, Lê Văn S, Cao Hoàng T11, Thân Văn Q, Phạm Ngọc P, Vũ Văn M thực hiện hành vi đánh bạc, vai trò đồng phạm thực hành.

3]. Do vậy hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn H về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Trần Bá L7, Đoàn Văn L5, Thân Cẩm Đ, Nguyễn Văn C4, Nguyễn Thanh H1, Hoàng Văn B, Huỳnh Văn C3, Lê Văn S, Cao Hoàng T11, Thân Văn Q, Phạm Ngọc P, Vũ Văn M, đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự, như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

4]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Đối với bị cáo C và bị cáo H bị Viện kiểm sát truy tố về tội “Tổ chức đánh bạc”, nhưng vai trò của các bị cáo là không đáng kể, đối với bị cáo C là chủ nhà và chủ bữa tiệc, do gia đình bị cáo tổ chức

mừng tân gia xây nhà mới, các bị cáo đến mừng dự tiệc xong rồi cùng tham gia đánh bạc đều là bạn bè làm cùng công ty được bị cáo mời đến dự tân gia sau bữa tiệc thì bị cáo H xin cho các bạn đánh bạc, vì cả nể nên bị cáo C đã đồng ý cho các bị cáo đánh bạc, bị cáo không thu tiền xâu, không tham gia đánh bạc, các con bạc đánh bạc với số tiền không lớn, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, hơn nữa bị cáo bị tạm giữ 5 ngày cũng đủ để răn đe giáo giục bị cáo, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo.

Đối với bị cáo H sau khi nhậu xong thì bị cáo xin bị cáo C cho bị cáo cùng bạn bè đánh bạc, do bị cáo đã bị say nên bị cáo bỏ đi về và không tham gia đánh bạc, bị cáo không tổ chức thu tiền xâu, hay tham gia vai trò gì trong việc các con bạc đánh bạc mà chỉ xin bị cáo C cho đánh bạc, sau đó đi về, nên vai trò của bị cáo là không đáng kể, hơn nữa sau khi các bị cáo khác bị Công an bắt, sáng hôm sau bị cáo ra đầu thú, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, hơn nữa bị cáo bị tạm giữ 5 ngày cũng đủ để răn đe giáo giục bị cáo, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo H.

Xét thấy bị cáo C và bị cáo H có vai trò là ngang nhau, nên trách nhiệm hình sự phải chịu là ngang nhau. Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có hộ khẩu rõ ràng, nên cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ nghiêm để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung. Để thể hiện tính nghiêm khắc của pháp luật, nên áp dụng thêm hình phạt tiền đối với bị cáo C và bị cáo H.

Đối với các bị cáo Nguyễn Thanh H1, Hoàng Văn B, Phạm Ngọc P, Huỳnh Văn C3, Thân Cẩm Đ, Nguyễn Văn C4, Thân Văn Q, Đoàn Văn L5, Lê Văn S, Cao Hoàng T11, Vũ Văn M, Trần Bá L7 là các con bạc trực tiếp đánh bạc sát phạt nhau, các bị cáo đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đều là dân lao động phổ thông, trình độ văn hóa hiểu biết pháp luật bị hạn chế, đều là lao động chính trong gia đình, cha bị cáo S là người có công với cách mạng, hơn nữa các bị cáo đều bị tạm giữ 5 ngày cũng đủ để răn đe các bị cáo. Xét thấy các bị cáo đánh bạc nhằm mục đích lợi nhuận, nên áp dụng hình phạt tiền cũng đủ nghiêm để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung. Do các bị cáo cùng đánh bạc với số tiền không lớn cùng vai trò như nhau nên áp dụng hình phạt cho các bị cáo là ngang nhau là phù hợp với quy định của pháp luật.

Trong vụ án này tất cả các bị cáo đều có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47; 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

6.1. Đối với những xe mô tô và điện thoại không liên quan đến việc phạm tội, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã giao trả cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không tiếp tục đặt ra xem xét gồm:

- Hoàng Văn B: xe mô tô biển số 60B9-68045; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12 màu đen.

- Trần Bá L7: xe mô tô biển số 60B9-76129; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A1K màu đỏ.

- Cao Hoàng T11: xe mô tô biển số 60B9-05963; 01 điện thoại di động hiệu Realme 6 Pro màu tím.

- Lê Văn S: xe mô tô biển số 60H1-32145; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12 màu đen.

- Thân Văn Q: xe mô tô biển số 60B9-36427; 01 điện thoại di động hiệu Vivo I5S.

- Phạm Ngọc P: xe mô tô biển số 60B9-72208.

- Hoàng Thị Lê H4: xe mô tô biển số 60B9-63467.

- Vũ Xuân T13: xe mô tô biển số 60B9-70645.

- Vũ Văn M: 01 điện thoại di động Oppo K3 màu trắng.

- Nguyễn Văn C4: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy Pro màu đen.

- Đoàn Văn L5: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A20 màu đen.

- Thân Cẩm Đ: 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen.

6.2. Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Hình sự:

- Đối với số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 16.640.000 đồng, nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 02 bộ bài tây các bị cáo sử dụng để đánh bạc, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền các bị cáo mang theo nhưng không sử dụng vào việc đánh bạc nên được trả lại cho các bị cáo gồm Thân Cẩm Đ 2.510.000 đồng; Trần Bá L7 3.601.000 đồng; Huỳnh Văn C3 6.950.000 đồng.

7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

8]. Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn H phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

- Áp dụng điểm a, khoản 1,3 Điều 322; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; 17; 58; 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 262; Điều 331; Điều 333; Điều 336; Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tháng tính từ ngày tuyên án.

Phạt bổ sung số tiền là 20.000.000 đồng.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của bị cáo Nguyễn Văn C có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Vĩnh Tân giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01(một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tháng tù tính từ ngày tuyên án.

Phạt bổ sung số tiền là 20.000.000 đồng.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của bị cáo Nguyễn Văn H có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Bắc Sơn giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh H1, Hoàng Văn B, Phạm Ngọc P, Huỳnh Văn C3, Thân Cẩm Đ, Nguyễn Văn C4, Thân Văn Q, Đoàn Văn L5, Lê Văn S, Cao Hoàng T11, Vũ Văn M, Trần Bá L7 phạm tội “*Đánh bạc*”

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; 17; 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 262; Điều 331; Điều 333; Điều 336; Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H1 25.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn B 25.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc P 25.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn C3 25.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Thân Cẩm Đ 25.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C4 25.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Thân Văn Q 25.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Đoàn Văn L5 25.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn S 25.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Cao Hoàng T11 25.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Vũ Văn M 25.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Trần Bá L7 25.000.000 đồng.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47; 48 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 16.640.000 đồng.

- Hoàn trả cho bị cáo Thân Cẩm Đ số tiền 2.510.000 đồng.

- Hoàn trả cho bị cáo Trần Bá L số tiền 3.601.000 đồng.

- Hoàn trả cho bị cáo Huỳnh Văn C số tiền 6.950.000 đồng.

Tại biên lai thu tiền số 0007082 ngày 12/01/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu.

- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tây đã qua sử dụng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/01/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu.

3. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện Vĩnh Cửu;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Trung Chiến